TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY XUYÊN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/HS-ST
Ngày: 15-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DX, TỈNH QNA

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trường Sơn, bà Phạm Thị Cang.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đỗ Thị Hồng Hội, Thư ký Tòa án nhân dân huyện DX, tỉnh Qna.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DX, tỉnh Qna tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Kim Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện DX, tỉnh Qna xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 112/2024/TLST-HS, ngày 27 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

- **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1968. Nơi sinh: phường Đ A, thị xã Đ Bà, tỉnh Q Na. Nơi cư trú: Khối phố Ph Nị, phường Đa, thị xã ĐB, tỉnh Q Na. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn D (đã chết) và bà Phan Thị Đ. Bị cáo sống chung như vợ chồng với ông Nguyễn Văn Quế, không có đăng ký kết hôn và có 02 con, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1995.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Bị hại: Ông **Phạm B**, sinh năm 1967. *Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.*
Trú tại: Thôn Câu Lâu Tây, xã D Ph, huyện DX, tỉnh Qna.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1971. *Có mặt.*
Trú tại: Khối phố Ph, phường Đ An, thị xã Đ B, tỉnh Q Na

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 21/08/2024, bị cáo Nguyễn Thị L điều khiển xe môtô BKS 92D1- 875.81 di chuyển từ nhà thuộc khối phố Phong Nhị, phường Điện An, thị xã Điện Bàn đến thôn Câu Lâu Tây, xã Duy Phước, huyện Duy Xuyên để thu mua phế liệu. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo Nguyễn Thị L tới nhà của ông Phạm Bông, thấy bà Đặng Thị Lộc *(là mẹ của ông Phạm Bông)* lớn tuổi không nhận thức được sự hiện diện của mình, đồng thời thấy trong nhà không có ai nên bị cáo Lang đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo Lang đi đến vị trí sào phơi đồ trên sân và lục tìm trên các túi áo quần nhưng không tìm thấy gì. Bị cáo Lang nhìn qua cửa sổ thì thấy ông Phạm Bông đang nằm ngủ trên sàn nhà tại khu vực phòng khách. Bị cáo Lang tiếp tục đi thẳng vào phòng bếp thì thấy có 01 (một) chiếc quần Jean ngắn màu xanh (đã bạt màu) đang được treo tại vách tường xi măng bên cạnh cửa sổ, bị cáo Lang lục tìm trong túi bên phải của chiếc quần Jean phát hiện có tiền bên trong. Bị cáo Lang lấy hết số tiền trong túi quần Jean cất vào trong túi áo bên phải của mình sau đó nhanh chóng điều khiển xe chạy về nhà thuộc khối phố Phong Nhị, phường Điện An, thị xã Điện Bàn.

Về đến nhà, Lang đếm được tổng số tiền vừa trộm được tại nhà ông Phạm Bông là 6.010.000đ *(sáu triệu không trăm mười ngàn đồng)*.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, thống nhất về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt. Bị cáo thấy ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Xe mô tô BKS: 92D1-875.81 là tài sản chung của bị cáo và ông Nguyễn Văn Quế, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên bị cáo xin nhận lại xe.

Tại hồ sơ thể hiện, bị hại thừa nhận thời gian, địa điểm và số tài sản bị mất như cáo trạng đã truy tố, bị hại đã nhận lại toàn bộ số tiền bị mất và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn Quế xin được nhận lại xe mô tô BKS: 92D1-875.81 vì đây là tài sản chung giữa bị cáo và ông, bị cáo sử dụng để trộm cắp tài sản nhưng ông không biết.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội " *Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L từ 06 (sáu) đến 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

- Về vật chứng: đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 nón lá, 01 áo thun màu xanh lá, 01 quần dài màu xanh đen, 01 quần jean ngắn màu xanh. Tịch thu sung công quỹ: 01 xe mô tô BKS: 92D1-875.81.

Bị cáo nói lời sau cùng thể hiện sự ăn năn hối cải và xin hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] **Về tố tụng:** Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung**:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, hiện trường và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án có cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/08/2024, bị cáo Nguyễn Thị L điều khiển xe môtô BKS 92D1-875.81 đến nhà ông Phạm Bông, lợi dụng lúc mọi người ngủ trưa, bị cáo lén lút vào phòng bếp và lục trong túi quần Jean ngắn màu xanh của ông Bông, lấy trộm số tiền là 6.010.000đ *(sáu triệu không trăm mười ngàn đồng)*.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên truy tố bị cáo với tội danh, khung hình phạt nêu trên là đúng qui định của pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo:

Tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, không ai được xâm phạm trái pháp luật. Bị cáo là người có năng lực pháp luật hình sự đầy đủ nên phải nhận thức rất rõ điều này. Vì để có tiền tiêu xài, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm quyền sở hữu tài sản người khác, gây ảnh hưởng trật tự an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[2.3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền tán, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền đã trộm để trả lại cho bị hại. Bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, là phụ nữ, thiệt hại tài sản không lớn, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 36 BLHS giao bị cáo về cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát giáo dục bị cáo.

Bị cáo làm nghề lao động phổ thông, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[**3] Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại đã nhận được số tiền bị trộm là 6.010.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; xét thấy:

- Các tài sản hiện đang bị thu giữ là 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 nón lá, 01 áo thun màu xanh lá, 01 quần dài màu xanh đen là của bị cáo Nguyễn Thị L, bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 quần jean ngắn màu xanh do ông Phạm Bông giao nộp, ông Phạm Bông không yêu cầu được nhận lại tài sản nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô 92D1-875.81: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn Quế đều khai nhận xe mô tô 92D1-875.81 là tài sản chung giữa ông Quế và bị cáo Lang vì cả hai sống chung như vợ chồng nhưng không có kết hôn. Bị cáo Lang, ông Quế có yêu cầu xin được nhận xe mô tô 92D1-875.81 vì gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Tuy nhiên, ông Quế không có giấy tờ gì để chứng minh ông Quế góp tiền mua xe với bị cáo. Qua điều tra, xác minh xác định chủ sở hữu xe là của bị cáo Nguyễn Thị L, bị cáo sử dụng xe làm phương tiện để thực hiện hành vi trộm cắp nên cần tuyên tịch thu sung công quỹ.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ **Tuyên bố**: Bị cáo **Nguyễn Thị L** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2/ **Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L **09** (Chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị L cho Ủy ban nhân dân phường Điện An, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam để giám sát, giáo dục. Gia đình của bị cáo Nguyễn Thị L có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Điện An, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

3/ **Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu: Yamaha, số loại: SIRIUS; loại xe Hai bánh từ 50- 175 cm^3; số khung: RLCUE3710NY317387; Số máy: E32VE554860, màu sơn: đỏ đen; biển kiểm soát: 92D1-875.81, xe hoàn chỉnh, tổng thành máy, khung cùng thông số kỹ thuật của Nguyễn Thị L và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 92 008503, BKS: 92D1-875.81; tên chủ xe: Nguyễn Thị L.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 nón lá, 01 áo thun màu xanh lá, 01 quần dài màu xanh đen, 01 quần jean ngắn màu xanh.

Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên quản lý (Theo biên bản giao vật chứng ngày 13/01/2025).

4/ **Về án phí hình sự sơ thẩm:** Buộc bị cáo Nguyễn Thị L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 15/01/2025). Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Duy Xuyên;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Duy Xuyên;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo; bị hại.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hồng Vân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Duy Xuyên;
- Cơ quan CSĐT huyện Duy Xuyên;
- Chi cục THADS huyện;
- Nhà tạm giữ CA huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hồng Vân